

# BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2018

## **BÁO CÁO MINH BẠCH**

Năm 2018 (Từ 01/07/2017 đến 26/09/2018)

### **1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp**

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Vietnam) là công ty thành viên thuộc khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, tiểu khu vực Đông Nam Á (ASEAN) của EY Toàn cầu. Trong EY Toàn cầu, Ban Quản trị Tiểu khu vực ASEAN là cấp quyết định cao nhất chịu trách nhiệm giải trình, thực thi các chiến lược quản trị bao gồm kiểm soát chất lượng và quản trị rủi ro, phát triển thị trường, đảm bảo tăng trưởng và nguồn nhân lực cho các công ty thuộc khu vực Đông Nam Á trong đó có EY Vietnam.

#### **1.1. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam (EY Vietnam):**

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM**
- Trụ sở chính: Số 2, Đường Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: +84 28 38245252
- Số fax: +84 28 38245250
- Email: [eyhcm@vn.ey.com](mailto:eyhcm@vn.ey.com)
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hai thành viên trở lên
- Người đại diện theo pháp luật: Ông TRẦN ĐÌNH CƯỜNG
- Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Ban Tổng Giám đốc:

| STT | Họ và tên                  | Chức vụ           |
|-----|----------------------------|-------------------|
| 1   | Ông Trần Đình Cường        | Tổng Giám đốc     |
| 2   | Ông Anthony Lê Dương       | Phó Tổng Giám đốc |
| 3   | Ông Ernest Kang Chin Yoong | Phó Tổng Giám đốc |
| 4   | Bà Maria Cristina Calimbas | Phó Tổng Giám đốc |
| 5   | Ông Phan Đăng Chương       | Phó Tổng Giám đốc |
| 6   | Ông Robert Murray King     | Phó Tổng Giám đốc |
| 7   | Ông Bandara Wijaya Saman   | Phó Tổng Giám đốc |
| 8   | Bà Vũ Thị Thu Hương        | Phó Tổng Giám đốc |
| 9   | Ông Trần Phú Sơn           | Phó Tổng Giám đốc |
| 10  | Ông Bùi Anh Tuấn           | Phó Tổng Giám đốc |
| 11  | Bà Nguyễn Thái Thanh       | Phó Tổng Giám đốc |
| 12  | Bà Trần Thị Tuyết Nhung    | Phó Tổng Giám đốc |

| STT | Họ và tên                 | Chức vụ           |
|-----|---------------------------|-------------------|
| 13  | Bà Nguyễn Thùy Dương      | Phó Tổng Giám đốc |
| 14  | Ông Lê Quang Minh         | Phó Tổng Giám đốc |
| 15  | Bà Lê Thị Tuyết Mai       | Phó Tổng Giám đốc |
| 16  | Bà Phạm Thị Thu Trang     | Phó Tổng Giám đốc |
| 17  | Ông Lê Vũ Trường          | Phó Tổng Giám đốc |
| 18  | Ông Thân Xuân Thịnh       | Phó Tổng Giám đốc |
| 19  | Ông Hàng Nhật Quang       | Phó Tổng Giám đốc |
| 20  | Ông Phạm Công Khanh       | Phó Tổng Giám đốc |
| 21  | Ông Nguyễn Quốc Toàn      | Phó Tổng Giám đốc |
| 22  | Ông Trần Vinh Dự          | Phó Tổng Giám đốc |
| 23  | Ông Takahisa Onose        | Phó Tổng Giám đốc |
| 24  | Bà Đặng Phương Hà         | Phó Tổng Giám đốc |
| 25  | Ông Lê Đức Trường         | Phó Tổng Giám đốc |
| 26  | Bà Đoàn Thị Thu Thủy      | Phó Tổng Giám đốc |
| 27  | Ông Trần Nam Dũng         | Phó Tổng Giám đốc |
| 28  | Ông Nguyễn Tấn Phát       | Phó Tổng Giám đốc |
| 29  | Ông Trịnh Hoàng Anh       | Phó Tổng Giám đốc |
| 30  | Bà Huỳnh Thị Anh Thy      | Phó Tổng Giám đốc |
| 31  | Ông Nguyễn Minh Đức       | Phó Tổng Giám đốc |
| 32  | Ông Võ Quốc Khánh         | Phó Tổng Giám đốc |
| 33  | Ông Phan Thanh Bình       | Phó Tổng Giám đốc |
| 34  | Bà Ngô Thị Kim Anh        | Phó Tổng Giám đốc |
| 35  | Bà Phạm Thị Cẩm Tú        | Phó Tổng Giám đốc |
| 36  | Bà Nguyễn Phương Nga      | Phó Tổng Giám đốc |
| 37  | Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền | Phó Tổng Giám đốc |

## 1.2. Chi nhánh công ty

- Tên Chi nhánh                      **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam Chi nhánh Hà Nội**
- Địa chỉ                                Tầng 8, Tòa nhà CornerStone, Số 16 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại:                          +84 24 38315100
- Fax:                                     +84 24 38315090
- Email:                                 [eyhanoi@vn.ey.com](mailto:eyhanoi@vn.ey.com)
- Người đại diện  
theo pháp luật:                      Ông Trần Phú Sơn

## 2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

Uy tín của EY Vietnam trong việc cung cấp các dịch vụ kiểm toán chuyên nghiệp có chất lượng cao với cách làm việc độc lập, khách quan và tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp là nguyên tắc căn bản dẫn đến thành công của chúng tôi với tư cách là công ty kiểm toán độc lập. Chúng tôi liên tục tập trung vào các sáng kiến nhằm nâng cao tính khách quan, độc lập và thái độ hoài nghi nghề nghiệp. Đây chính là những yếu tố cơ bản đảm bảo một cuộc kiểm toán chất lượng cao.

Tại EY Vietnam, với vai trò là kiểm toán viên, chúng tôi đưa ra ý kiến bảo đảm về sự trình bày hợp lý của báo cáo tài chính của công ty mà chúng tôi thực hiện kiểm toán. Nhóm kiểm toán của chúng tôi bao gồm những thành viên có đủ bằng cấp theo yêu cầu, phát huy hết năng lực chuyên môn, kiến thức chuyên sâu và kinh nghiệm về tất cả các ngành nghề và dịch vụ. Chúng tôi không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng và các quy trình quản trị rủi ro để dịch vụ của chúng tôi luôn đạt chất lượng cao.

EY đã thiết kế và triển khai một cách tổng thể các chính sách và thông lệ kiểm soát chất lượng kiểm toán toàn cầu. Các chính sách và thông lệ này đáp ứng các yêu cầu của Chuẩn mực Quốc tế về Kiểm soát Chất lượng ISQC1 do Ban soạn thảo Các chuẩn mực Kiểm toán và Bảo đảm Quốc tế (IAASB) ban hành. EY Vietnam đã áp dụng các chính sách và thủ tục toàn cầu này, có bổ sung thêm các nội dung cần thiết nhằm tuân thủ luật pháp sở tại và các hướng dẫn nghề nghiệp và đặc biệt là Chuẩn mực Kiểm soát Chất lượng Việt Nam – VSQC1 để đáp ứng các nhu cầu kinh doanh cụ thể.

Chúng tôi cũng triển khai thực hiện hàng năm Chương trình Soát xét Chất lượng Kiểm toán Toàn cầu (AQR Toàn cầu) của EY và đánh giá xem liệu hệ thống kiểm soát chất lượng kiểm toán của chúng tôi có hoạt động hiệu quả để có thể đưa ra bảo đảm hợp lý rằng EY Vietnam và nhân viên của chúng tôi tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp và các chuẩn mực của EY cũng như yêu cầu của các cơ quan quản lý.

Kết quả của chương trình AQR và các cuộc kiểm tra từ bên ngoài được phân tích đánh giá và thông báo trong nội bộ EY Vietnam nhằm đưa ra cơ sở cho việc cải thiện không ngừng chất lượng kiểm toán, phù hợp với các chuẩn mực nghề nghiệp cao nhất.

## 3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận

Hiện nay EY Vietnam có tổng số 66 kiểm toán viên được Bộ Tài chính cấp giấy phép hành nghề kiểm toán.

*(Danh sách chi tiết tại Phụ lục số 1 kèm theo báo cáo này).*

## 4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm

Công ty đã xây dựng và áp dụng chương trình kiểm tra, soát xét công tác đảm bảo chất lượng định kỳ phù hợp với yêu cầu của EY Toàn cầu và các quy định tại Việt Nam. Việc kiểm tra được thực hiện ở các cấp độ khác nhau như kiểm tra ở cấp công ty, từng phòng ban và/hoặc từng cuộc kiểm toán. Các thành viên của đoàn kiểm tra là các chuyên gia cao cấp, có nhiều kinh nghiệm của EY Vietnam hoặc các công ty trong mạng lưới EY Toàn cầu tùy theo tính chất của từng lần kiểm tra.

Chương trình Soát xét Chất lượng Kiểm toán Toàn cầu (AQR Toàn cầu) là nội dung chính mà EY luôn nỗ lực thực hiện nhằm duy trì và nâng cao chất lượng kiểm toán. EY Vietnam tham gia Chương trình Soát xét Chất lượng Kiểm toán Toàn cầu (AQR Toàn cầu), báo cáo kết quả và xây dựng các kế hoạch hành động tương ứng. Mục tiêu hàng đầu của chương trình AQR Toàn cầu là xác định xem liệu các hệ thống kiểm soát chất lượng, bao gồm của EY Vietnam, có được thiết kế phù hợp và được tuân thủ trong quá trình kiểm toán để cung cấp sự đảm bảo hợp lý về mức độ tuân thủ các chính sách và thủ tục, các chuẩn mực nghề nghiệp cũng như các yêu cầu quản lý. Chương trình AQR Toàn cầu được xây dựng phù hợp với các hướng dẫn trong ISQC1 và được bổ sung để phù hợp với VSQC1 và các yêu cầu quản lý của Việt Nam. Chương trình AQR cũng hỗ trợ cho những nỗ lực không ngừng của

EY Vietnam trong việc phát hiện các cơ hội cải thiện kết quả hoạt động và kiện toàn các chính sách và thủ tục của chúng tôi.

Chương trình AQR Toàn cầu được triển khai thực hiện hàng năm và được điều phối và quản lý bởi đại diện của mạng lưới các thành viên của Ban kỹ thuật và được giám sát bởi mạng lưới Bộ phận Quản lý Chất lượng và Rủi ro Toàn cầu.

Các hồ sơ kiểm toán cần được soát xét hàng năm được lựa chọn theo phương pháp dựa trên rủi ro, tập trung vào những khách hàng kiểm toán lớn, phức tạp hoặc là công ty có lợi ích công chúng. Chương trình AQR Toàn cầu bao gồm các cuộc soát xét hồ sơ chi tiết, tập trung vào rủi ro, đại diện cho một số lượng lớn hồ sơ kiểm toán công ty niêm yết và chưa niêm yết nhằm đánh giá mức độ tuân thủ các chính sách và thủ tục nội bộ, các yêu cầu của phương pháp luận kiểm toán của EY, các chuẩn mực nghề nghiệp và yêu cầu của các cơ quan quản lý tại Việt Nam. Ngoài ra, các cuộc soát xét cũng được thực hiện ở cấp độ toàn công ty để đánh giá mức độ tuân thủ các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng trong các bộ phận chức năng quy định trong ISQC 1 và VSQC 1. Chương trình AQR Toàn cầu sẽ hỗ trợ cho các hoạt động kiểm tra và giám sát của các cơ quan có chức năng quản lý trong lĩnh vực kiểm toán.

Các thành viên tham gia AQR và trưởng nhóm được lựa chọn trên cơ sở các kỹ năng và năng lực chuyên môn về kế toán và kiểm toán cũng như kiến thức chuyên ngành. Ngoài ra, các trưởng nhóm và các thành viên soát xét thường tham gia AQR trong thời gian vài năm và có chuyên môn cao trong việc thực hiện kiểm toán. Các trưởng nhóm và thành viên soát xét được giao nhiệm vụ soát xét cho các văn phòng khác với văn phòng mà họ làm việc và độc lập với các nhóm kiểm toán mà họ soát xét.

Kết quả của Chương trình AQR Toàn cầu và của các hoạt động thanh tra và giám sát từ các đơn vị bên ngoài đều được đánh giá và thông báo cho Ban lãnh đạo Công ty để quyết định các biện pháp cải thiện phù hợp. Các biện pháp giải quyết các vấn đề về chất lượng kiểm toán đã được phát hiện thông qua Chương trình AQR, kết quả kiểm tra của cơ quan quản lý sẽ được lãnh đạo Bộ phận Dịch vụ Bảo đảm và Bộ phận Kỹ thuật xử lý. Bộ phận Kỹ thuật sẽ theo dõi việc triển khai các biện pháp được đề xuất. Những chương trình này cung cấp các thông tin phản hồi quan trọng để chúng tôi tiếp tục nỗ lực nâng cao chất lượng.

## **5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán**

*(Xem chi tiết tại Phụ lục số II đính kèm theo báo cáo này)*

## **6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán**

Các chính sách và quy trình đảm bảo tuân thủ tính độc lập của EY được thiết kế nhằm đảm bảo EY Vietnam và các nhân viên chuyên nghiệp của chúng tôi tuân thủ các chuẩn mực về tính độc lập áp dụng cho từng hợp đồng cụ thể, ví dụ bao gồm Chuẩn mực Đạo đức nghề nghiệp của Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Nghề nghiệp Kế toán viên (IESBA) thuộc Liên đoàn Kế toán viên Quốc tế (IFAC) và Chuẩn mực Đạo đức Nghề nghiệp Kế toán, Kiểm toán của Việt Nam. Tất cả các nhân viên chuyên nghiệp và một số nhân viên khác được yêu cầu tham gia khóa học hàng năm về tính độc lập nhằm giúp duy trì tính độc lập của chúng tôi đối với các công ty mà chúng tôi thực hiện kiểm toán. Mục đích của yêu cầu này là giúp nhân viên của chúng tôi hiểu được các trách nhiệm cá nhân và của EY Vietnam là đảm bảo không có bất kỳ lợi ích nào có thể bị coi là có ảnh hưởng đến tính khách quan, tính chính trực và công bằng khi thực hiện dịch vụ kiểm toán.

Chúng tôi xem xét và đánh giá tính độc lập từ nhiều góc độ khác nhau, kể cả các mối quan hệ tài chính của công ty và các nhân viên chuyên nghiệp của chúng tôi, các mối quan hệ làm việc, các mối quan hệ kinh doanh, mức độ cho phép thực hiện dịch vụ phi kiểm toán mà chúng tôi có thể cung cấp cho khách hàng kiểm toán, sự thay đổi luân phiên các thành viên Ban Tổng Giám đốc phụ trách cuộc kiểm toán, cách tính phí, sự phê chuẩn trước của Ủy ban Kiểm toán nếu có và chế độ đãi ngộ đối với các thành viên Ban Tổng Giám đốc.

Nhìn chung, việc vi phạm các yêu cầu về tính độc lập sẽ bị phản ánh vào các quyết định nâng bậc, lên lương và có thể dẫn đến các biện pháp kỷ luật khác.

Chúng tôi đã triển khai các ứng dụng, công cụ và các quy trình của EY Toàn cầu để hỗ trợ các nhân viên chuyên nghiệp của chúng tôi và các nhân viên khác trong việc tuân thủ các chính sách về tính độc lập.

## **7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề**

Bộ phận Đào tạo & Phát triển của Công ty TNHH EY Vietnam có chức năng xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và giám sát kết quả thực hiện đối với các chương trình đào tạo nằm trong kế hoạch đào tạo hàng năm của Công ty.

Đối với các yêu cầu liên quan tới giờ cập nhật kiến thức (“CNKT”) hàng năm cho Kiểm toán viên hành nghề theo quy định tại Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ Tài chính, Công ty thực hiện theo đúng quy định của Bộ Tài chính là mỗi kiểm toán viên đăng ký hành nghề phải đảm bảo học đủ tối thiểu 40 giờ CNKT trong đó có ít nhất 20 giờ về kế toán, kiểm toán Việt Nam và 4 giờ đạo đức nghề nghiệp.

EY Vietnam đã được Bộ Tài chính chấp thuận cho phép tự tổ chức cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề của công ty. Tất cả các kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán sẽ tham dự các khóa học CNKT do công ty tổ chức. Đồng thời, Công ty cũng đăng ký cho các kiểm toán viên đăng ký hành nghề tham gia các chương trình CNKT do VACPA tổ chức đối với các nội dung phù hợp.

Chương trình đào tạo hàng năm dành cho Kiểm toán viên đăng ký hành nghề bao gồm các nội dung liên quan đến các vấn đề về kế toán, kiểm toán, thuế, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng làm việc và quản lý nhóm và các lĩnh vực khác. Các nội dung này được thực hiện tùy theo mục đích cụ thể của Công ty đặt ra và phù hợp với đặc điểm hoạt động trong từng giai đoạn. Do vậy, thời gian tổ chức, nội dung chi tiết và giảng viên có thể thay đổi theo yêu cầu của Công ty.

Giáo viên giảng dạy trong các khóa cập nhật kiến thức do Công ty tự tổ chức là các chuyên gia của EY Vietnam và các chuyên gia tới từ các công ty trong mạng lưới EY Toàn cầu.

## **8. Các thông tin tài chính**

- Tổng doanh thu: 1.109.365.052.749 VND, trong đó:
  - + Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng: 218.549.360.050 VND
  - + Doanh thu dịch vụ khác: 890.815.692.699 VND
- Chi phí: 1.099.582.575.936 VND, trong đó:
  - + Chi phí tiền lương, thưởng của nhân viên: 741.807.217.392 VND
  - + Chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp: 1.222.053.014 VND
  - + Chi phí khác: 356.553.305.530 VND
- Lợi nhuận sau thuế: 9.782.476.813 VND
- Các khoản thuế phải nộp NSNN: 217.843.570.559 VND  
trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp: 2.972.141.158 VND
- Tình hình trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp:  
Công ty không lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp mà thực hiện mua bảo hiểm nghề nghiệp cho Công ty theo chính sách của EY Toàn cầu

Số dư khoản trả trước phí bảo hiểm nghề nghiệp tại thời điểm 30/6/2018 là 1,312 triệu đồng (cho giai đoạn từ tháng 7/2018 đến tháng 5/2019).

## 9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban Tổng Giám đốc

Chất lượng là trọng tâm trong chiến lược kinh doanh của chúng tôi và là cầu phần chủ chốt trong các hệ thống quản lý hiệu quả hoạt động. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và các nhân viên chuyên nghiệp khác được đánh giá và đãi ngộ trên cơ sở các tiêu chí bao gồm các chỉ số cụ thể về chất lượng và quản trị rủi ro, bao gồm cả công việc lẫn kết quả.

Quy trình Quản lý Toàn cầu Hiệu quả Hoạt động của thành viên Ban Tổng Giám đốc (LEAD) là một quy trình đánh giá thống nhất toàn cầu đối với tất cả các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong các công ty thành viên của EY toàn cầu. Quy trình này thúc đẩy chương trình kinh doanh toàn cầu bằng cách kết nối Hiệu quả Hoạt động của các thành viên Ban Tổng Giám đốc với những mục tiêu và giá trị lớn hơn. LEAD là một quy trình có chu kỳ liên tục bao gồm việc xác định mục tiêu, lên kế hoạch phát triển cá nhân, soát xét hiệu quả hoạt động, ghi nhận và khen thưởng. Quy trình này được sử dụng làm nền tảng đánh giá và ghi nhận các mục tiêu và hiệu quả hoạt động của các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các mục tiêu của một thành viên Ban Tổng Giám đốc cần phản ánh được các ưu tiên toàn cầu, và một trong số đó là Chất lượng.

Chúng tôi nghiêm cấm việc đánh giá và đãi ngộ các thành viên Ban Tổng Giám đốc phụ trách hợp đồng và các thành viên Ban Tổng Giám đốc kiểm toán chủ chốt khác dựa trên cơ sở cung cấp dịch vụ phi kiểm toán cho những khách hàng kiểm toán của họ. Điều này cũng có các trách nhiệm nghề nghiệp cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc của chúng tôi nhằm duy trì tính độc lập và khách quan của chúng tôi.

Việc đánh giá cụ thể về chất lượng và việc thực hiện quản trị rủi ro được xây dựng có tính đến các yếu tố:

- Giỏi chuyên môn
- Tuân theo các chuẩn mực giá trị của chúng tôi, được thể hiện thông qua hành động và thái độ
- Thể hiện kiến thức và khả năng lãnh đạo trong công tác quản trị rủi ro và chất lượng
- Tuân thủ các chính sách và thủ tục
- Tuân thủ luật pháp, quy định và các nghĩa vụ nghề nghiệp
- Đóng góp vào việc bảo vệ và nâng cao thương hiệu EY

Triết lý đãi ngộ các thành viên Ban Tổng Giám đốc của chúng tôi đòi hỏi có cơ chế khen thưởng khác biệt dựa trên cơ sở mức độ hiệu quả hoạt động của các thành viên Ban Tổng Giám đốc theo kết quả đánh giá của quy trình LEAD. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc được đánh giá hàng năm theo năng lực cung cấp dịch vụ có chất lượng, khả năng lãnh đạo con người, kỹ năng làm việc xuất sắc, khả năng dẫn dắt và phát triển thị trường. Để có thể ghi nhận các giá trị thị trường tùy vào các kỹ năng và vai trò khác nhau, và để thu hút và tuyển dụng nhân tài, các yếu tố sau cũng được xem xét khi tính toán tổng mức thu nhập: thâm niên, vai trò và trách nhiệm, tiềm năng phát triển lâu dài và sự sẵn sàng luân chuyển.

Các trường hợp không tuân thủ các chuẩn mực về chất lượng sẽ dẫn đến việc điều chỉnh lương, đào tạo bổ sung, tăng cường giám sát, hoặc chuyển sang công việc khác. Các trường hợp tái diễn vi phạm không tuân thủ hoặc vi phạm đặc biệt nghiêm trọng có thể dẫn đến biện pháp buộc phải ra khỏi công ty của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2018 NTT

  
  
**Trần Đình Cường**  
Tổng Giám đốc

**PHỤ LỤC I: DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP THUẬN**  
(cập nhật đến ngày 26 tháng 9 năm 2018)

| Số lượng KTV | Tên kiểm toán viên        | Số giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán | Thời hạn Giấy chứng nhận đăng kí hành nghề kiểm toán |               |
|--------------|---------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------|
|              |                           |                                                | Ngày bắt đầu                                         | Ngày kết thúc |
| I.           | Tại trụ sở chính:         |                                                |                                                      |               |
| 1            | Dương Lê Anthony          | 2223-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 2            | Lê Quang Minh             | 0426-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 3            | Saman Wijaya Bandara      | 2036-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 4            | Lê Vũ Trường              | 1588-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 5            | Hàng Nhật Quang           | 1772-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 6            | Ernest Yoong Chin Kang    | 1891-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 7            | Trần Nam Dũng             | 3021-2014-004-1                                | 18/7/2014                                            | 31/12/2018    |
| 8            | Đoàn Thị Thu Thủy         | 1070-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 9            | Phạm Thị Cẩm Tú           | 2266-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 10           | Nguyễn Thị Như Quỳnh      | 3040-2014-004-1                                | 18/7/2014                                            | 31/12/2018    |
| 11           | Đặng Minh Tài             | 2815-2014-004-1                                | 18/7/2014                                            | 31/12/2018    |
| 12           | Lương Kim Diên An         | 2737-2014-004-1                                | 18/7/2014                                            | 31/12/2018    |
| 13           | Từ Thái Sơn               | 1543-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 14           | Nguyễn Thùy Trang         | 3213-2015-004-1                                | 7/7/2015                                             | 31/12/2019    |
| 15           | Vương Văn Minh            | 3446-2015-004-1                                | 7/7/2015                                             | 31/12/2019    |
| 16           | Hồ Nguyên Thanh           | 3459-2015-004-1                                | 7/7/2015                                             | 31/12/2019    |
| 17           | Trần Đặng Dũng            | 3222-2015-004-1                                | 7/7/2015                                             | 31/12/2019    |
| 18           | Vũ Tiến Dũng              | 3221-2015-004-1                                | 7/7/2015                                             | 31/12/2019    |
| 19           | Nguyễn Quốc Hoàng         | 2787-2016-004-1                                | 24/8/2016                                            | 31/12/2021    |
| 20           | Dương Thị Nữ              | 3796-2016-004-1                                | 24/8/2016                                            | 31/12/2020    |
| 21           | Nguyễn Võ Ngọc Tuấn       | 3807-2016-004-1                                | 13/7/2016                                            | 31/12/2020    |
| 22           | Nguyễn Đức Toàn           | 3805-2016-004-1                                | 24/8/2016                                            | 31/12/2020    |
| 23           | Lý Hồng Mỹ                | 4175-2017-004-1                                | 7/9/2017                                             | 31/12/2021    |
| 24           | Thái Trọng Cang           | 4139-2017-004-1                                | 7/9/2017                                             | 31/12/2021    |
| 25           | Bùi Thanh Hải             | 4170-2017-004-1                                | 7/9/2017                                             | 31/12/2021    |
| 26           | Ngô Thị Thúy Hòa          | 4171-2017-004-1                                | 7/9/2017                                             | 31/12/2021    |
| 27           | Tôn Thiện Bảo Ngọc        | 4177-2017-004-1                                | 7/9/2017                                             | 31/12/2021    |
| II.          | Tại chi nhánh             |                                                |                                                      |               |
| 1            | Trần Đình Cường           | 0135-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 2            | Nguyễn Thái Thanh         | 0402-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 3            | Trần Phú Sơn              | 0637-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 4            | Lê Đức Trường             | 0816-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 5            | Trịnh Xuân Hòa            | 0754-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 6            | Hoàng Thị Hồng Minh       | 0761-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 7            | Bùi Anh Tuấn              | 1067-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 8            | Maria Cristina M.Calimbas | 1073-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |

| Số lượng KTV | Tên kiểm toán viên   | Số giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán | Thời hạn Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán |               |
|--------------|----------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------|
|              |                      |                                                | Ngày bắt đầu                                         | Ngày kết thúc |
| 9            | Nguyễn Thùy Dương    | 0893-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 10           | Lê Thị Tuyết Mai     | 1575-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 11           | Võ Quốc Khánh        | 1574-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 12           | Trịnh Hoàng Anh      | 2071-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 13           | Nguyễn Mạnh Hùng     | 2401-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 14           | Đặng Phương Hà       | 2400-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 15           | Trần Mai Thảo        | 2466-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 16           | Trần Thị Thu Hiền    | 2487-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 17           | Trần Thu Hà          | 2499-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 18           | Phùng Mạnh Phú       | 2598-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 19           | Ngô Thị Phương Nhung | 3069-2014-004-1                                | 11/7/2014                                            | 31/12/2018    |
| 20           | Trần Thanh Thúy      | 3076-2014-004-1                                | 11/7/2014                                            | 31/12/2018    |
| 21           | Phạm Công Khanh      | 3483-2015-004-1                                | 18/6/2015                                            | 31/12/2019    |
| 22           | Nguyễn Thu Hằng      | 3342-2015-004-1                                | 18/6/2015                                            | 31/12/2019    |
| 23           | Nguyễn Hà Lê         | 3484-2015-004-1                                | 18/6/2015                                            | 31/12/2019    |
| 24           | Đào Văn Thích        | 3732-2016-004-1                                | 3/6/2016                                             | 31/12/2020    |
| 25           | Chu Anh Dũng         | 3814-2016-004-1                                | 21/9/2016                                            | 31/12/2020    |
| 26           | Nguyễn Hoàng Linh    | 3835-2016-004-1                                | 3/6/2016                                             | 31/12/2020    |
| 27           | Nguyễn Văn Trung     | 3847-2016-004-1                                | 3/6/2016                                             | 31/12/2020    |
| 28           | Nguyễn Trí Dũng      | 4208-2017-004-1                                | 11/7/2017                                            | 31/12/2021    |
| 29           | Nguyễn Thị Quỳnh     | 4207-2017-004-1                                | 11/7/2017                                            | 31/12/2021    |
| 30           | Nguyễn Ngọc Khoa     | 3298-2018-004-1                                | 1/1/2018                                             | 31/12/2022    |
| 31           | Đỗ Đức Hiếu          | 4663-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 32           | Lê Minh Tùng         | 4656-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 33           | Lý Hoàng Long        | 4662-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 34           | Ngô Thị Thanh Huyền  | 4661-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 35           | Nguyễn Anh Vũ        | 4659-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 36           | Nguyễn Đăng Tùng     | 4415-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 37           | Nguyễn Quý Mạnh      | 4482-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 38           | Phạm Hoàng Việt      | 4433-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |
| 39           | Vũ Thế Anh           | 4660-2018-004-1                                | 31/8/2018                                            | 31/12/2022    |

10  
CC  
CHA  
IS  
VIỆ  
-T-

**PHỤ LỤC II: DANH SÁCH ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

| STT | TÊN CÔNG TY                                                         | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|---------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 1   | Bank Of China - Hochiminh City Branch                               | Đã hoàn thành       |
| 2   | Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sợi Thế Kỷ                                | Đã hoàn thành       |
| 3   | Công ty Bảo hiểm Liên Hiệp                                          | Đã hoàn thành       |
| 4   | Công Ty Cổ Phần Ánh Dương Việt Nam                                  | Đã hoàn thành       |
| 5   | Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Phú Hưng                          | Đã hoàn thành       |
| 6   | Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phú Hưng                                   | Đã hoàn thành       |
| 7   | Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay                   | Đã hoàn thành       |
| 8   | Công Ty Cổ Phần Bibica                                              | Đã hoàn thành       |
| 9   | Công Ty Cổ Phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Long An                     | Đã hoàn thành       |
| 10  | Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bảo Việt                                | Đã hoàn thành       |
| 11  | Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Đệ Nhất                                 | Đã hoàn thành       |
| 12  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam | Đã hoàn thành       |
| 13  | Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn                                 | Đã hoàn thành       |
| 14  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya                      | Đã hoàn thành       |
| 15  | Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh                          | Đã hoàn thành       |
| 16  | Công Ty Cổ Phần Cơ Điện Lạnh                                        | Đã hoàn thành       |
| 17  | Công Ty Cổ Phần Đầu Tư - Kinh Doanh Nhà                             | Đã hoàn thành       |
| 18  | Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Điện Tây Nguyên                              | Đã hoàn thành       |
| 19  | Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Nam Long                                     | Đã hoàn thành       |
| 20  | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử Viễn thông      | Đã hoàn thành       |
| 21  | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Sông Đà | Đã hoàn thành       |
| 22  | Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động                             | Đã hoàn thành       |
| 23  | Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo                       | Đã hoàn thành       |
| 24  | Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Kinh Doanh Nhà Khang Điền                 | Đã hoàn thành       |
| 25  | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng                | Đã hoàn thành       |
| 26  | Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Bình Chánh                          | Đã hoàn thành       |
| 27  | Công ty Cổ phần Điện Gia Lai                                        | Đã hoàn thành       |
| 28  | Công ty Cổ phần Everpia                                             | Đã hoàn thành       |
| 29  | Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Miền Nam                            | Đã hoàn thành       |
| 30  | Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung Ương                          | Đã hoàn thành       |
| 31  | Công Ty Cổ Phần Hóa Chất Á Châu                                     | Đã hoàn thành       |
| 32  | Công Ty Cổ Phần Hoàng Anh Gia Lai                                   | Đã hoàn thành       |
| 33  | Công Ty Cổ Phần Hùng Vương                                          | Đã hoàn thành       |
| 34  | Công Ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam                                    | Đã hoàn thành       |
| 35  | Công Ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước                          | Đã hoàn thành       |
| 36  | Công Ty Cổ Phần Licogi 16                                           | Đã hoàn thành       |
| 37  | Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn                                   | Đã hoàn thành       |
| 38  | Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Quốc Tế Hoàng Anh Gia Lai               | Đã hoàn thành       |

| STT | TÊN CÔNG TY                                                  | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|--------------------------------------------------------------|---------------------|
| 39  | Công Ty Cổ Phần Ôtô Trường Hải                               | Đã hoàn thành       |
| 40  | Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt             | Đã hoàn thành       |
| 41  | Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội                 | Đã hoàn thành       |
| 42  | Công Ty Cổ Phần Quốc Cường - Gia Lai                         | Đã hoàn thành       |
| 43  | Công Ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang                   | Đã hoàn thành       |
| 44  | Công ty Cổ phần Santomas Việt Nam                            | Đã hoàn thành       |
| 45  | Công Ty Cổ Phần Siêu Thanh                                   | Đã hoàn thành       |
| 46  | Công Ty Cổ Phần Sợi Thế Kỷ                                   | Đã hoàn thành       |
| 47  | Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam                     | Đã hoàn thành       |
| 48  | Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoa Sen                             | Đã hoàn thành       |
| 49  | Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Kido                                | Đã hoàn thành       |
| 50  | Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành             | Đã hoàn thành       |
| 51  | Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan                               | Đã hoàn thành       |
| 52  | Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN                                 | Đã hoàn thành       |
| 53  | Công ty Cổ phần Thế Giới Số                                  | Đã hoàn thành       |
| 54  | Công Ty Cổ Phần Thức Ăn Chăn Nuôi Việt Thắng                 | Đã hoàn thành       |
| 55  | Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Sao Ta                             | Đã hoàn thành       |
| 56  | Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà                            | Đã hoàn thành       |
| 57  | Công ty Cổ phần Vận tải Hà Tiên                              | Đã hoàn thành       |
| 58  | Công ty Cổ phần Vicostone                                    | Đã hoàn thành       |
| 59  | Công ty Cổ phần Vincom Retail                                | Đã hoàn thành       |
| 60  | Công Ty Cổ Phần VNG                                          | Đã hoàn thành       |
| 61  | Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn                              | Đã hoàn thành       |
| 62  | Công ty Cổ Phần Xi măng Hà Tiên 1                            | Đã hoàn thành       |
| 63  | Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn                        | Đã hoàn thành       |
| 64  | Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân                        | Đã hoàn thành       |
| 65  | Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai                      | Đã hoàn thành       |
| 66  | Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang                      | Đã hoàn thành       |
| 67  | Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản An Giang             | Đã hoàn thành       |
| 68  | Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Bến Tre              | Đã hoàn thành       |
| 69  | Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế Domesco                  | Đã hoàn thành       |
| 70  | Công Ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Mirae Asset (Việt Nam) | Đã hoàn thành       |
| 71  | Công Ty Tài Chính TNHH MTV Ngân Hàng Việt Nam Thịnh Vượng    | Đã hoàn thành       |
| 72  | Công ty TNHH Aon Việt Nam                                    | Đã hoàn thành       |
| 73  | Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty                                | Đã hoàn thành       |
| 74  | Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Cathay (Việt Nam)             | Đã hoàn thành       |
| 75  | Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam             | Đã hoàn thành       |
| 76  | Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ Generali Việt Nam             | Đã hoàn thành       |
| 77  | Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prevoir Việt Nam              | Đã hoàn thành       |
| 78  | Công ty TNHH Bảo hiểm Phi Nhân thọ Cathay Việt Nam           | Đã hoàn thành       |
| 79  | Công Ty TNHH Cho Thuê Tài Chính Quốc Tế Việt Nam (VILC)      | Đã hoàn thành       |

| STT | TÊN CÔNG TY                                                                      | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 80  | Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương                                               | Đã hoàn thành       |
| 81  | Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam                    | Đã hoàn thành       |
| 82  | Công ty TNHH Dịch vụ Cosmos (Việt Nam)                                           | Đã hoàn thành       |
| 83  | Công ty TNHH Manulife (Việt Nam)                                                 | Đã hoàn thành       |
| 84  | Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam                   | Đã hoàn thành       |
| 85  | Công Ty TNHH MTV Cho Thuê Tài Chính Ngân Hàng Sài Gòn Thương Tín                 | Đã hoàn thành       |
| 86  | Công Ty TNHH MTV Chứng Khoán MayBank Kim Eng                                     | Đã hoàn thành       |
| 87  | Công Ty TNHH MTV Quản Lý Nợ Và Khai Thác Tài Sản Ngân Hàng Sài Gòn Thương Tín    | Đã hoàn thành       |
| 88  | Công Ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá Quý Ngân Hàng Sài Gòn Thương Tín                    | Đã hoàn thành       |
| 89  | CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT                                                | Đã hoàn thành       |
| 90  | Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương                                               | Đã hoàn thành       |
| 91  | Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam                                       | Đã hoàn thành       |
| 92  | Lao-Viet Insurance Company Limited                                               | Đã hoàn thành       |
| 93  | Ngân hàng Bank of India - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh                        | Đã hoàn thành       |
| 94  | Ngân hàng Citibank, N.A., Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh                        | Đã hoàn thành       |
| 95  | Ngân hàng Công nghiệp Hàn Quốc - Chi nhánh Hà Nội                                | Đã hoàn thành       |
| 96  | Ngân Hàng Keb Hana - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh                             | Đã hoàn thành       |
| 97  | Ngân Hàng Malayan Banking Berhad -Chi Nhánh TP.Hồ Chí Minh                       | Đã hoàn thành       |
| 98  | Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam                           | Đã hoàn thành       |
| 99  | Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation - Chi nhánh Thành phố Hà Nội       | Đã hoàn thành       |
| 100 | Ngân Hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation Chi nhánh TP.HCM                   | Đã hoàn thành       |
| 101 | Ngân Hàng The Bank Of Tokyo - Mitsubishi UFJ,Ltd-Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh | Đã hoàn thành       |
| 102 | Ngân Hàng The Bank Of Tokyo-Mitsubishi Ufj, Ltd - Chi Nhánh Thành Phố Hà Nội     | Đã hoàn thành       |
| 103 | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam                                  | Đã hoàn thành       |
| 104 | Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh                    | Đã hoàn thành       |
| 105 | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam                                    | Đã hoàn thành       |
| 106 | Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn                                             | Đã hoàn thành       |
| 107 | Ngân hàng Thương mại TNHH Một thành viên Xây dựng Việt Nam                       | Đã hoàn thành       |
| 108 | Ngân Hàng Thương Mại Trách Nhiệm Hữu Hạn E.Sun - Chi Nhánh Đồng Nai              | Đã hoàn thành       |
| 109 | Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam                                             | Đã hoàn thành       |
| 110 | Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF                                              | Đã hoàn thành       |
| 111 | Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth                                        | Đã hoàn thành       |
| 112 | Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaWealth                                       | Đã hoàn thành       |
| 113 | Quỹ đầu tư Trái phiếu MB capital Việt Nam                                        | Đã hoàn thành       |
| 114 | Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Việt Nam                                                   | Đã hoàn thành       |

| STT | TÊN CÔNG TY                                                                | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|----------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 115 | Quỹ Từ thiện Tình thương Thành phố Hồ Chí Minh                             | Đã hoàn thành       |
| 116 | Tập Đoàn Bảo Việt                                                          | Đã hoàn thành       |
| 117 | Tập đoàn Vingroup - Công ty CP                                             | Đã hoàn thành       |
| 118 | Tổng Công Ty Bảo Hiểm Bảo Việt                                             | Đã hoàn thành       |
| 119 | Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ                                             | Đã hoàn thành       |
| 120 | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long                                     | Đã hoàn thành       |
| 121 | Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam      | Đã hoàn thành       |
| 122 | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu                                     | Đã hoàn thành       |
| 123 | Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam                | Đã hoàn thành       |
| 124 | Tổng công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP                             | Đã hoàn thành       |
| 125 | Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hàng Đầu VCBF                                          | Đã hoàn thành       |
| 126 | Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Cotecons                                          | Đã hoàn thành       |
| 127 | Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Và Xây Dựng Địa ốc Đất Xanh                        | Đã hoàn thành       |
| 128 | Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Và Địa ốc Đất Xanh Miền Bắc                        | Đã hoàn thành       |
| 129 | Công Ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)                                   | Đã hoàn thành       |
| 130 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt                                     | Đã hoàn thành       |
| 131 | Công ty Cổ phần Quản Lý Quỹ Thiên Việt                                     | Đã hoàn thành       |
| 132 | Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Tân Tiến                                       | Đã hoàn thành       |
| 133 | Công Ty Cổ Phần Mía Đường Hoàng Anh Gia Lai                                | Đã hoàn thành       |
| 134 | Công ty Cổ phần Vinafco                                                    | Đã hoàn thành       |
| 135 | Công ty Cổ phần Công nghệ Cao Traphaco                                     | Đã hoàn thành       |
| 136 | Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp                             | Đã hoàn thành       |
| 137 | Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt                                      | Đã hoàn thành       |
| 138 | Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bẩy Bẩy                                         | Đã hoàn thành       |
| 139 | Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh                         | Đã hoàn thành       |
| 140 | Công ty Cổ phần Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam                           | Đã hoàn thành       |
| 141 | Công ty Cổ phần Traphaco                                                   | Đã hoàn thành       |
| 142 | Ngân Hàng TMCP Sài Gòn                                                     | Đã hoàn thành       |
| 143 | Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín                            | Đã hoàn thành       |
| 144 | Ngân Hàng Mizuho Bank, Ltd - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh               | Đã hoàn thành       |
| 145 | Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín                           | Đã hoàn thành       |
| 146 | Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom                                                | Đã hoàn thành       |
| 147 | Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom                                              | Đã hoàn thành       |
| 148 | Ngân hàng KEB HANA, Chi nhánh Hà Nội                                       | Đã hoàn thành       |
| 149 | Công ty Cổ phần sách Việt Nam                                              | Đã hoàn thành       |
| 150 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Hàng không Việt Nam                       | Đã hoàn thành       |
| 151 | Công ty Cổ phần Xi măng Hạ Long                                            | Đã hoàn thành       |
| 152 | Công ty Cổ phần Khóa Việt Tiệp                                             | Đã hoàn thành       |
| 153 | Ngân hàng The Shanghai Commercial & Savings Bank, Ltd – Chi nhánh Đồng Nai | Đã hoàn thành       |
| 154 | Công ty TNHH Chứng khoán SHINHAN Việt Nam                                  | Đã hoàn thành       |

| STT | TÊN CÔNG TY                                                                             | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 155 | Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng                        | Đã hoàn thành       |
| 156 | Ngân Hàng Busan - Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh                                       | Đã hoàn thành       |
| 157 | Công ty Cổ phần Thực Phẩm Đông Lạnh KIDO                                                | Đã hoàn thành       |
| 158 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Nội Bài                                       | Đã hoàn thành       |
| 159 | Công ty Cổ phần Vận tải Biển Vinafco                                                    | Đã hoàn thành       |
| 160 | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBANK)                                            | Đã hoàn thành       |
| 161 | Công ty Cổ phần Nam Hà Việt Thái                                                        | Đã hoàn thành       |
| 162 | Công ty Cổ phần Dây Cáp điện Việt Nam                                                   | Đã hoàn thành       |
| 163 | SUMITOMO LIFE INSURANCE                                                                 | Đã hoàn thành       |
| 164 | Công ty Cổ phần Đầu tư Căn nhà Mơ Ước                                                   | Đã hoàn thành       |
| 165 | Công ty Cổ phần Dầu Thực vật Tường An                                                   | Đã hoàn thành       |
| 166 | Tổng Công ty Công Nghiệp Dầu Thực vật Việt Nam - CTCP                                   | Đã hoàn thành       |
| 167 | Công Ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức                                                  | Đã hoàn thành       |
| 168 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom                                              | Đã hoàn thành       |
| 169 | Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease                                   | Đã hoàn thành       |
| 170 | Quỹ Đầu tư Tăng trưởng TVAM                                                             | Đã hoàn thành       |
| 171 | Công ty Cổ phần Thiết Bị Điện                                                           | Đã hoàn thành       |
| 172 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Ricons                                                  | Đã hoàn thành       |
| 173 | Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh                                          | Đã hoàn thành       |
| 174 | Công ty Cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex                                    | Đã hoàn thành       |
| 175 | Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife                                                            | Đã hoàn thành       |
| 176 | Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Dai-ichi Life Việt Nam                                              | Đã hoàn thành       |
| 177 | Ngân hàng Crédit Agricole Corporate and Investment Bank, Chi Nhánh TP HCM               | Đã hoàn thành       |
| 178 | Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng                                                     | Đã hoàn thành       |
| 179 | Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á                                | Đã hoàn thành       |
| 180 | Công ty Cổ Phần Hưng Thịnh Incons                                                       | Đã hoàn thành       |
| 181 | Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng TMCP Công Thương VN          | Đã hoàn thành       |
| 182 | Công ty TNHH Bảo Hiểm nhân thọ Vietcombank- Cardif                                      | Đã hoàn thành       |
| 183 | Công ty Cổ phần Đầu tư NHV                                                              | Đã hoàn thành       |
| 184 | Công ty TNHH Một Thành viên Hoa Sen Hà Nam                                              | Đã hoàn thành       |
| 185 | Công ty TNHH MTV Kiều Hối Ngân Hàng Sài Gòn Thương Tín                                  | Đã hoàn thành       |
| 186 | Ngân Hàng Thương Mại TNHH MTV Xây Dựng Việt Nam                                         | Đã hoàn thành       |
| 187 | United Overseas Bank Limited – Hochiminh City Branch                                    | Đã hoàn thành       |
| 188 | Công Ty Cổ Phần Thế Giới Số Trần Anh                                                    | Đã hoàn thành       |
| 189 | Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Chứng Khoán Shinhan Việt Nam                                | Đã hoàn thành       |
| 190 | Ngân hàng Bank of China (Hongkong) Limited- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh             | Đã hoàn thành       |
| 191 | Ngân Hàng Mega International Commercial Bank Co., Ltd - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh | Đã hoàn thành       |

| STT | TÊN CÔNG TY                                                                        | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 192 | Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nhơn Hội - Bình Định                                      | Đã hoàn thành       |
| 193 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Yunta Việt Nam                                         | Đã hoàn thành       |
| 194 | Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng Việt Nam Thương Tín   | Đã hoàn thành       |
| 195 | Công ty Cổ phần Vinhomes                                                           | Đã hoàn thành       |
| 196 | Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia Chi nhánh Hà Nội                          | Đã hoàn thành       |
| 197 | Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh           | Đã hoàn thành       |
| 198 | Quý Đầu tư Cổ Phiếu Tiếp cận Thị trường Việt Nam                                   | Đã hoàn thành       |
| 199 | Công Ty TNHH MTV Quản Lý Nợ Và Khai Thác Tài Sản Ngân Hàng TMCP Phát Triển TP.HCM  | Đã hoàn thành       |
| 200 | Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam                                                | Đã hoàn thành       |
| 201 | Công ty Cổ phần SAM Holdings                                                       | Đã hoàn thành       |
| 202 | Công ty Cổ Phần Zion                                                               | Đã hoàn thành       |
| 203 | Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam | Đã hoàn thành       |
| 204 | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội                                      | Đã hoàn thành       |
| 205 | Công ty TNHH Bảo Việt Âu Lạc                                                       | Đã hoàn thành       |
| 206 | Công ty Cổ phần xây dựng số 3                                                      | Đã hoàn thành       |
| 207 | Công ty TNHH Bảo hiểm Bảo Việt Tokio Marine                                        | Đã hoàn thành       |
| 208 | Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Việt Nam                                        | Đã hoàn thành       |
| 209 | Công ty Cổ phần Dược – Vật tư Y tế Đắk Lắk                                         | Đã hoàn thành       |
| 210 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam | Đã hoàn thành       |
| 211 | Tổng Công ty Lâm Nghiệp Việt Nam-Công ty Cổ phần                                   | Đã hoàn thành       |
| 212 | Tổng công ty CP Thiết bị điện Việt Nam                                             | Đã hoàn thành       |
| 213 | Công ty TNHH MTV tài chính Kỹ Thương                                               | Đã hoàn thành       |
| 214 | Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam               | Đã hoàn thành       |
| 215 | Công ty TNHH MTV Chuyển tiền Toàn cầu - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam        | Đã hoàn thành       |
| 216 | Công ty Cổ phần chế tác đá Việt Nam                                                | Đã hoàn thành       |
| 217 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC                                             | Đã hoàn thành       |
| 218 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco                                          | Đã hoàn thành       |
| 219 | Công ty Cổ phần Công Nghiệp Ngũ Kim Fortress Việt Nam                              | Đã hoàn thành       |
| 220 | Ngân hàng Mizuho Bank, Ltd. - Chi nhánh Hà Nội                                     | Đã hoàn thành       |
| 221 | Công ty TNHH Một thành viên Vinafco Hậu Giang                                      | Đã hoàn thành       |
| 222 | Công ty TNHH Một thành viên Vinafco Đà Nẵng                                        | Đã hoàn thành       |
| 223 | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam                  | Đã hoàn thành       |
| 224 | Ngân hàng MUFG bank,Ltd-CN Thành phố Hà Nội                                        | Đã hoàn thành       |
| 225 | Ngân hàng Malayan Banking Berhad-Chi nhánh Hà Nội                                  | Đã hoàn thành       |
| 226 | Ngân hàng Nonghyup - Chi nhánh Hà Nội                                              | Đã hoàn thành       |

| STT | TÊN CÔNG TY                                                                            | TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 227 | Công ty TNHH Thiết bị điện Gelex                                                       | Đã hoàn thành       |
| 228 | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS holding                                         | Đã hoàn thành       |
| 229 | Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương                                                | Đã hoàn thành       |
| 230 | Ngân hàng TNHH Một thành viên Public Việt Nam                                          | Đã hoàn thành       |
| 231 | Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội                             | Đã hoàn thành       |
| 232 | Công ty Cổ phần Chứng khoán MB                                                         | Đã hoàn thành       |
| 233 | Ngân hàng Industrial and Commercial Bank of China Limited - Chi nhánh Thành phố Hà Nội | Đã hoàn thành       |
| 234 | Công ty Cổ phần Bất động sản Ninh Vân Bay                                              | Đã hoàn thành       |

